

805/157

Mẫu vỉ: **Stadleucin**

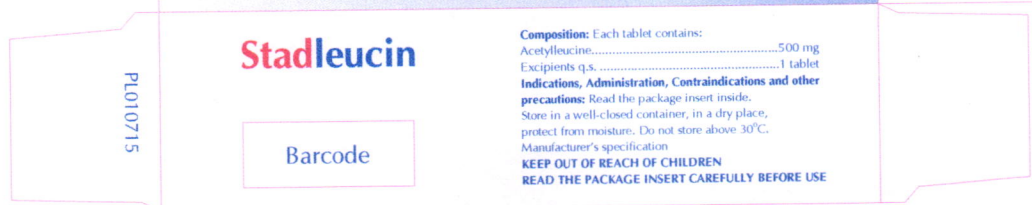
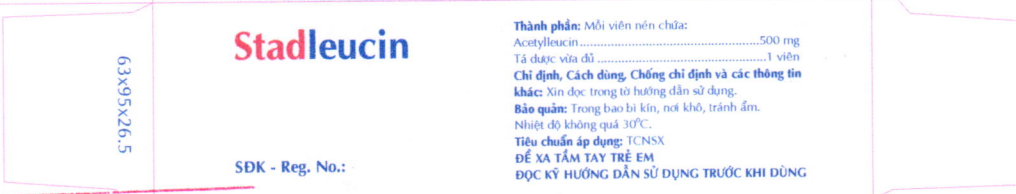
Kích thước: 60x94 mm



Mẫu hộp: **Stadleucin**

Kích thước: 63x95x26.5 mm

Tỉ lệ: 100%



Mẫu vỉ: **Stadleucin**

Kích thước: 60x94 mm



Mẫu hộp: **Stadleucin**

Kích thước: 80x95x63 mm

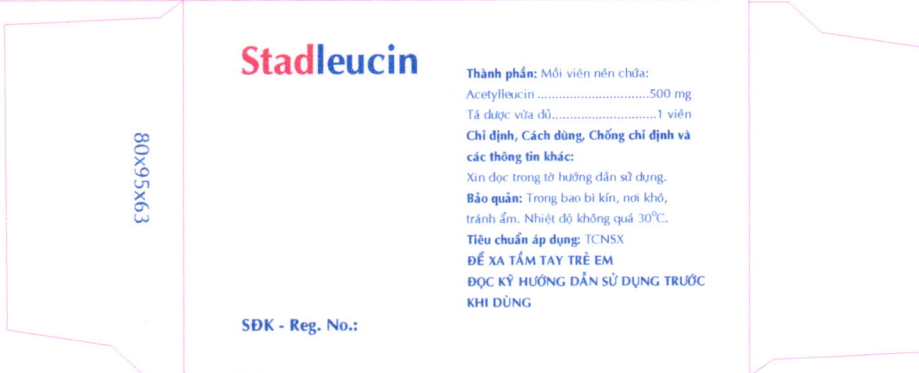
Tỉ lệ: 78%



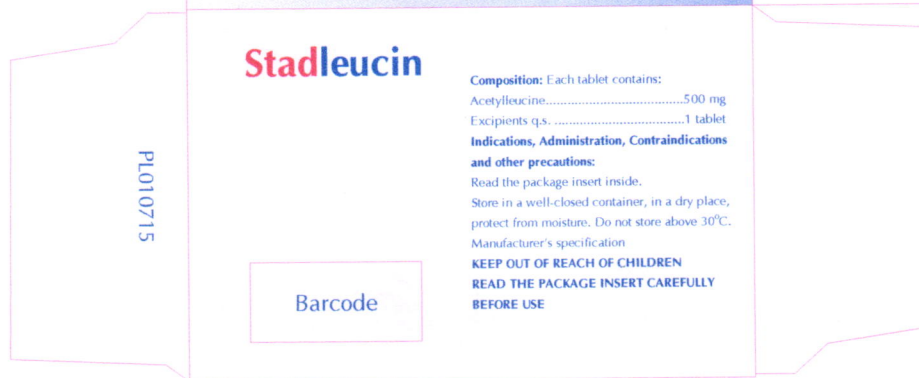
TU. TỔNG GIÁM ĐỐC
 Đ. Đ. NCPT



Ds. Nguyễn Ngọc Liễu



Số lô SX - Batch No. / NSX - Mfg. date. / HD - Exp. date:



Stadleucin

THÀNH PHẦN

Mỗi viên nén chứa:

Acetyllecucin 500 mg

Tá dược vừa đủ 1 viên

(Microcrystallin cellulose, tinh bột tiền hồ hóa, tinh bột natri glycolat, povidon K30, croscarmellose natri, magnesi stearat)

MÔ TẢ

Viên nén dài, màu trắng, hai mặt khum, tron.

DƯỢC LỰC HỌC

Chưa tìm thấy tài liệu nào khác công bố ngoài nội dung: Acetyllecucin là thuốc trị chóng mặt có cơ chế tác dụng chưa rõ.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Đường uống: Nồng độ đỉnh trong huyết tương của acetyllecucin đạt được khoảng 2 giờ sau khi uống.

CHỈ ĐỊNH

Điều trị triệu chứng cơn chóng mặt.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Cách dùng: Liều hàng ngày chia làm 2 hay 3 lần, nên dùng vào bữa ăn.

Người lớn

Đường uống: 1,5 - 2 g/ngày (tương ứng 3 đến 4 viên mỗi ngày) thời gian điều trị từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần.

Khi bắt đầu điều trị, hoặc khi điều trị không hiệu quả, có thể tăng liều lên đến 3 g hoặc 4 g mỗi ngày mà không gặp trở ngại nào.

Trẻ em: Chưa tìm thấy tài liệu công bố.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Phụ nữ có thai và cho con bú (do thiếu tài liệu lâm sàng).

THẬN TRỌNG

Chưa có báo cáo.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Chưa rõ.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Do thiếu dữ liệu thực nghiệm trên động vật và người, thận trọng không dùng acetyllecucin cho phụ nữ có thai và cho con bú.

ẢNH HƯỞNG TRÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa biết.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Rất hiếm: Phát ban da (đôi khi kết hợp với ngứa), nổi mề đay.

QUÁ LIỀU

Điều trị hỗ trợ triệu chứng khi xảy ra quá liều.

BẢO QUẢN

Trong bao bì kín, nơi khô, tránh ẩm. Nhiệt độ không quá 30°C.

HẠN DÙNG

24 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐÓNG GÓI

Ví 10 viên. Hộp 3 ví.

Ví 10 viên. Hộp 10 ví.

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: Tiêu chuẩn nhà sản xuất.

Để xa tầm tay trẻ em

Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Ngày duyệt nội dung: 27/07/2015

Nhà sản xuất:

Công ty TNHH LD STADA-VIỆT NAM

Số K63/1, Đường Nguyễn Thị Sóc, Ấp Mỹ Hòa 2,
Xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn,
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

ĐT: (+84) 8 37181154-37182141 - Fax: (+84) 8 37182140

STADA



TUQ. CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG
Lô Minh Hùng



TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
GD NCPT

Ds. Nguyễn Ngọc Liễu